TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 06/2020/HSST
Ngày: 16-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU- TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Sơn
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hồ Đức Vĩ
2. Bà Đỗ Thị Hằng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân Huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện QL tham gia phiên toà:
Ông Hà Đức Thắng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện QL, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 03/01/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình N,** tên gọi khác: Không; sinh ngày 06 tháng 05 năm 2001, tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 21, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 08/12; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1976 và con bà Trần Thị S, sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện QL tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 59 ngày 27/8/2018. Năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 03/2019/HSST ngày 22/01/2019, chấp hành xong vào ngày 21/10/2019. Tại thời điểm gây án và xét xử của hai bản án trên Nguyễn Đình N chưa đủ 18 tuổi, phạm tội ít nghiêm trọng nên được coi là không có án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2019 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Anh Nguyễn Viết Dũng, sinh năm 1983 - vắng mặt
Nơi cư trú: Khối 7, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An;
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:
Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989 - vắng mặt
Nơi cư trú: Khối 6, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/11/2019, Nguyễn Đình N đi xe đạp xuống thị trấn CG để chơi game. Khi đi đến đoạn nhà anh Nguyễn Viết Dũng, tại khối 7, thị trấn CG, huyện QL thì N phát hiện nhà anh Dchỉ khóa cửa cổng mà không khóa cửa nhà bên trong nên đã trèo qua bờ tường đi vào nhà anh Dũng. N đi vào phòng nơi bố mẹ anh Dđang nằm ngủ phát hiện thấy phía sau cánh cửa phòng ngủ có treo một chiếc quần dài của anh Dũng, sờ vào túi quần thấy có chiếc ví nên N mở ví lấy số tiền 290.000 đồng. Lấy tiền xong N tiếp tục đi vào phòng bên cạnh, nơi vợ chồng anh Dđang nằm ngủ thì thấy có 01 chiếc điện thoại IPHONE 6 PLUS và 01 chiếc điện thoại OPPO F1S đang cắm sạc trên bàn. N lấy trộm hai chiếc điện thoại trên rồi trèo tường ra ngoài đi về nhà nằm ngủ. Đến khoảng 10 giờ sáng cùng ngày, N cầm chiếc điện thoại IPHONE 6 PLUS đến bán cho anh Nguyễn Văn L với giá 200.000 đồng, đồng thời nhờ anh L bẻ khóa chiếc điện thoại OPPO F1S và hẹn chiều cùng ngày quay lại lấy. Anh L đã đưa cho N số tiền mua điện thoại là 100.000đồng, số tiền còn lại anh L hẹn N đến chiều quay lại lấy máy sẽ thanh toán. Khi N đến lấy chiếc điện thoại nhờ bẻ khóa thì bị anh Dphát hiện, N đã đến Công an thị trấn CG để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 277/BKLĐGTS ngày 18/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện QL kết luận:

- 01 chiếc điện thoại IPHONE 6 plus màu trắng đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.500.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại OPPO F1S màu vàng gold đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.000.000 đồng.

Số tiền N lấy trộm của anh D là 290.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Đình N đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Viết D có giá trị 3.790.000 đồng *(Ba triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng)*.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-HS ngày 23/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QL đã truy tố Nguyễn Đình N ra trước Tòa án nhân dân huyện QL để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà đại diện VKS giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Đình N mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo do không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì lớn.

Đối với anh Nguyễn Văn L mua chiếc điện thoại nhưng do anh không biết N phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Viết D đã nhận lại 02 chiếc điện thoại không yêu cầu bồi thường 290.000 đồng, anh Nguyễn Văn L không yêu cầu hoàn trả tiền mua điện thoại nên miễn xét.

Truy thu đối với Nguyễn Đình N 390.000 đồng là tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện QL, Viện kiểm sát nhân dân huyện QL; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng được ban hành đúng quy định, đúng thẩm quyền.

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, phù hợp với với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ để kết luận: Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 13/11/2019, Nguyễn Đình N lợi dụng sơ hở đã lén lút đột nhập vào nhà trộm cắp của anh Nguyễn Viết D01 chiếc điện thoại IPHONE 6 PLUS màu trắng; 01 chiếc điện thoại OPPO F1S màu vàng gold và số tiền 290.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà N trộm cắp của anh Dcó giá trị là 3.790.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Đình N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo đã thực hiện hai hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây nên sự lo lắng, không yên tâm lao động sản xuất trong nhân dân. Là đối tượng có nhân thân xấu năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh N Định xét xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại thời điểm gây án và xét xử của hai bản án trên Nguyễn Đình N chưa đủ 18 tuổi, phạm tội ít nghiêm trọng nên được coi là không có án tích. Vì vậy cần lên một mức án nghiêm đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhưng xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, đã tự ra đầu thú hành vi phạm tội của mình thể hiện sự ăn năn hối cải. đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo do không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì lớn.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Viết Dđã nhận lại tài sản bị mất không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Nguyễn Văn L không yêu cầu hoàn trả tiền mua điện thoại nên miễn xét.

Đối với số tiền 290.000 đồng anh Dkhông yêu cầu bồi thường, số tiền mua điện thoại 100.000 đồng anh L không yêu cầu hoàn trả. Đây là số tiền thu lợi bất chính do bị cáo phạm tội mà có cần truy thu để sung quỹ Nhà nước.

[5] Về vật chứng: Đã trả lại cho người bị hại là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đình N 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/11/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS;

Truy thu số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Đình N 390.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Anh Sơn

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh NA;
- TAND tỉnh NA;
- Sở tư pháp tỉnh NA;
- VKSND H. QL;
- Công an H. QL;
- THADS H. QL;
- Bị cáo; người bị hai, người L quan;
- UBND xã QL;
- Lưu HS – VP.